

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 273/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị S; nơi cư trú: Xóm D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Ngọc A; nơi cư trú: Xóm D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, quận K, thành phố Hải Phòng vào ngày 18 tháng 12 năm 2002. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nay chị **S và anh A** đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục được và đều có quan điểm thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A được ghi trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 31/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận **chị** Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A thỏa thuận đề nghị Tòa án giao con chung Nguyễn Xuân B sinh ngày 07 tháng 10 năm 2004 cho chị Trần Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Con chung Nguyễn Thanh T sinh ngày 24 tháng 11 năm 1995 đã trưởng thành nên tự quyết định cuộc sống. Xét thấy, quan điểm của chị S, anh A là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung nên chấp nhận.

[3] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về tài sản chung: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A thỏa thuận **chị S** chịu cả lệ phí việc ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, quan điểm của **chị S và anh A** là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A.

- Về con chung: Chị Trần Thị S trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Xuân B sinh ngày 07 tháng 10 năm 2004. Thời hạn nuôi dưỡng con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Con chung Nguyễn Thanh T sinh ngày 24 tháng 11 năm 1995 đã trưởng thành nên tự quyết định cuộc sống. Các bên đương sự tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị S phải nộp 300.000 đồng lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị **Trần Thị S** đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004383 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND **P. S, quận K,**
thành phố Hải Phòng (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Phương